

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển nhà trường đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của UBND tỉnh Long An về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ huyện Đức Huệ lần thứ XII nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, trường THCS&THPT Mỹ Bình xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS&THPT Mỹ Bình đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 cụ thể như sau:

A. Sơ lược về trường THCS&THPT Mỹ Bình

Trường THCS&THPT Mỹ Bình được thành lập trên cơ sở phát triển từ trường THCS Mỹ Bình theo Quyết định số 2022/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2011 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Long An. Trường tọa lạc tại ấp 4, xã Mỹ Bình, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An - cách trung tâm huyện Đức Huệ khoảng 20 km về phía Tây- Nam.

Sau hơn 10 năm thành lập, nhà trường cơ bản ổn định về quy mô trường lớp và chất lượng giáo dục; đội ngũ ổn định và đủ biên chế cho cả hai cấp học theo từng môn học; cơ sở vật chất được xây mới, khang trang, hiện đại đảm bảo tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo Điều lệ trường trung học. Thư viện được công nhận thư viện đạt chuẩn và đáp ứng tốt nhu cầu học tập, nghiên cứu tài liệu, khai thác thông tin của VCQL-GV-HS; trang thiết bị phục vụ dạy và học được cấp mới tương đối đầy đủ, đồng bộ, hiện đại; cảnh quan nhà trường đảm bảo Xanh - Sạch - Đẹp, cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy - học và các hoạt động giáo dục khác.

Trường có du các tổ chức hoạt động theo quy định: Chi bộ, Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh. Trường có 4 tổ chuyên môn (Tổ Toán – Tin học – Âm nhạc – Mỹ thuật, tổ Vật lý – Hoá học – Sinh học – Công nghệ, tổ Ngữ văn – Tiếng Anh, tổ Lịch sử – Địa lý – GDCD – TD – GDQP) và 01 tổ Văn phòng đảm bảo thực hiện tốt công tác hành chính.

Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường ngày càng được nâng lên, kết quả thi tốt nghiệp THPT cao và ổn định, nhiều năm đạt 100%, tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường đại học, cao đẳng tương đối ổn định, hàng năm trường đều có học sinh giỏi cấp huyện và cấp tỉnh. Các tổ chức, đoàn thể ngày càng được củng cố, kiện toàn, hoạt động ngày càng hiệu quả. Công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường hoạt động ngày càng có hiệu quả, hỗ trợ tích cực cho các hoạt động giáo dục.

Công tác chuyên môn luôn được nhà trường xác định là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu. Hàng năm, nhà trường đều mua sắm bổ sung, cũng như được Sở GD&ĐT trang cấp những thiết bị mới đáp ứng tốt công việc dạy và học; Ban lãnh đạo trường đã thực hiện nhiều biện pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, về tinh thần trách nhiệm của tập thể cán bộ- giáo viên- nhân viên; Nhà trường cũng hết sức chú trọng xây dựng kỷ cương, nề nếp trong công tác dạy và học. Hàng năm, nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động, các phong trào, các hội thi trong lĩnh vực chuyên môn nhằm đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học và giáo dục, đổi mới kiểm tra đánh giá: tổ chức họp tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học, thao giảng, sinh hoạt chuyên đề, Hội thi giáo viên dạy giỏi, Hội thi DMPPDH. Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn, sinh hoạt chuyên môn do cấp trên tổ chức; tham gia đầy đủ các Hội thi thiết kế giáo án điện tử, giao án tương tác, giáo án Elearning, Hội thi làm đồ dùng dạy học, Hội thi giáo viên dạy giỏi... cấp huyện, cấp tỉnh. Những năm qua, nhà trường đã đạt được một số kết quả khá quan trọng trong các hội thi nói trên. Các tổ chuyên môn và Đoàn - Đội đã tổ chức nhiều buổi sinh hoạt, hoạt động ngoại khoá, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Song song với hoạt động chuyên môn, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh cũng được nhà trường quan tâm thực hiện nên đã đạt được một số kết quả khá quan trọng. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tư vấn hướng nghiệp được tổ

chức thường xuyên theo chu diêm, đảm bảo nội dung chương trình và bước đầu đã thu được một số kết quả đáng kể: 100% học sinh lớp 11 được học nghề phổ thông. Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tư tưởng chính trị, giáo dục truyền thống lịch sử, giáo dục pháp luật, giáo dục ATGT, giáo dục môi trường... luôn được coi trọng. Nhà trường chú trọng đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" gắn với cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực". Ngoài ra, các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao cũng được tổ chức thường xuyên, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và hiệu quả thể hiện rõ qua các hội thi cấp huyện, cấp tỉnh, các hoạt động chào mừng các Hội nghị, Đại hội của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường và các ngày Lễ lớn, mừng Đảng mừng xuân...

Với tinh thần "Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm" và sự quyết tâm cao của toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ bản, thiết thực, hiệu quả làm cho chất lượng dạy và học của nhà trường luôn đạt được kết quả ngày càng cao.

Quá trình hình thành và phát triển của trường trong những năm qua gặp nhiều thử thách, khó khăn nhưng cũng có rất nhiều thuận lợi. Trong những năm qua, nhà trường đã từng bước trưởng thành, đang có những bước đi bền vững, bắt kịp đà phát triển của các trường trong cụm và trong tỉnh; tháng 8 năm 2018, trường được Sở GD&ĐT Long An công nhận kiểm định đạt chất lượng giáo dục mức độ 1; Trong giai đoạn 5 năm tiếp theo, trường phấn đấu được công nhận là trường đạt Chuẩn quốc gia; hiện tại, trường THCS&THPT Mỹ Bình đã, đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của học sinh và nhân dân các huyện Đức Huệ, Thạnh Hóa và Thủ Thừa.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm làm rõ định hướng mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám Hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược của

trường THCS&THPT Mỹ Bình là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI của Ban chấp hành trung ương về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Cùng với các trường THPT trong cả nước, trường THCS&THPT Mỹ Bình quyết tâm phấn đấu góp phần xây dựng ngành giáo dục huyện Đức Huệ nói riêng và của tỉnh Long An nói chung phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

B. Nội dung kế hoạch

I. Phân tích môi trường

1. Đặc điểm tình hình (tính đến cuối năm 2021)

1.1. Môi trường bên trong

a. Điểm mạnh

Cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB-GV-NV) có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng; có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm khá tốt; có ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm khá cao; năng động, sáng tạo và có tinh thần chia sẻ hợp tác với đồng nghiệp; luôn đoàn kết, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường phát triển.

Đội ngũ viên chức quản lý, nhà giáo dục về số lượng và có năng lực khá tốt đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đều có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và vượt chuẩn so với quy định, trong đó có 11/27 giáo viên trên chuẩn đạt tỷ lệ 40.74 %.

Tổng CB-GV-NV: 34 người, trong đó:

- BGH 02 (00 nữ).
- Giáo viên 27.
- Nhân viên kê ca HD theo ND 161: 05.

Chi bộ có 20 đảng viên, luôn được công nhận trong sạch vững mạnh.

Đội ngũ viên chức quản lý nhiệt tình, năng động, sáng tạo và thực hiện công tác quản lý ngày càng có hiệu quả, có chiều sâu, sát thực tế. Công tác tổ chức quản lý của BGH: Thể hiện được tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Các kế hoạch dài hạn,

trung hạn và ngắn hạn do nhà trường xây dựng và triển khai có tính khả thi, sát thực tế, theo hướng đổi mới. Việc kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết các hoạt động được BGH thực hiện thường xuyên, sâu sát, thực chất. Vì thế, BGH được cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tin tưởng cao.

Đội ngũ giáo viên đa số đã được trẻ hóa, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Những thành tích mà nhà trường đạt được trong những năm gần đây đã tạo được niềm tin và là động lực tinh thần rất quan trọng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục.

Phần lớn học sinh của trường: Chăm ngoan, tích cực trong học tập và rèn luyện, biết phát huy những truyền thống vốn có của nhà trường.

Tổng số học sinh năm học 2021 - 2022 là 476 em trong đó: Tổng số lớp: 14 lớp trong đó hệ thường xuyên có 02 lớp với 01 lớp 11 (38 học sinh) và 01 lớp 12 (13 học sinh). Tổng số học sinh là 476 học sinh, trong đó có 223 học sinh THCS và 253 học sinh THPT.

Cơ sở vật chất và các phương tiện dạy học vừa được xây dựng và trang cấp mới toàn bộ nên đảm bảo được các yêu cầu của hoạt động giảng dạy và học tập của nhà trường:

- Dự kiến đến tháng 7 năm 2022, trường có đủ các khối: Khối phòng học lý thuyết gồm 18 phòng, khối phòng học bộ môn gồm 09 phòng, phòng thiết bị dùng chung, khối hành chính - quản trị đủ các phòng làm việc theo quy định, khối nhà công vụ gồm 09 phòng. Tất cả đều được xây dựng kiên cố, đủ chuẩn, đảm bảo các điều kiện về học tập, giảng dạy và làm việc của VCQL.-GV-NV và học sinh toàn trường.

- Trường có hệ thống cấp nước riêng đảm bảo vệ sinh và đủ dùng cho mọi sinh hoạt của trường.

- Trường có hệ thống phòng cháy chữa cháy bố trí toàn bộ khuôn viên trường.

- Sân trường đã được lát gạch toàn bộ, khuôn viên trường sắp tới sẽ có hàng rào kiên cố, cảnh quan xanh, sạch, đẹp, có đủ sân chơi, bãi tập phục vụ tốt cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Chính quyền địa phương, Hội khuyến học của huyện và các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân... đặc biệt rất quan tâm tài trợ, kịp thời giúp đỡ các em học sinh nghèo ca về vật chất cũng như động viên tinh thần để các em khắc phục khó khăn, yên tâm học tập vì vậy nhiều năm liền, học sinh của trường không có em nào bỏ học vì khó khăn về mặt kinh tế.

b. Điểm yếu

Trường đặt trên địa bàn xã biên giới đặc biệt khó khăn, dân cư thưa thớt, phần lớn đời sống người dân khó khăn nên ít quan tâm đến việc giáo dục con cái.

Những tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường, những tác động xấu về mặt xã hội và văn hóa của quá trình hội nhập có ảnh hưởng đến quan điểm, nhận thức, tình cảm, thái độ, ý thức học tập... của một bộ phận đội ngũ Nhà giáo, cha mẹ học sinh và bạn thân các em học sinh.

Chất lượng học sinh tuyển đầu không cao, số lượng ít, hơn nữa, điều kiện kinh tế địa phương khó khăn nên ảnh hưởng đến tình trạng học yếu, bỏ học.

Đội ngũ giáo viên đặc biệt là những giáo viên công tác lâu năm, có thâm niên, tay nghề cao, thường xuyên biến động, thay đổi thiếu ổn định do việc điều chuyển hoặc chuyển về quê công tác.

1.2. Môi trường bên ngoài

a. Thời cơ

Nghị Quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI của Ban chấp hành trung ương về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Chương trình số 3288/CTr-UBND ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh bằng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để tạo bước đột phá việc thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Long An.

Cha mẹ học sinh tin nhiệm cao đối với phẩm chất, năng lực của đội ngũ sư phạm và kết quả giáo dục của trường.

Tình hình Kinh tế - xã hội huyện Đức Huệ có sự phát triển theo chiều hướng tích cực. Đường tỉnh 838, 839 và các trục đường giao thông khác đã được trải nhựa, kiên cố hóa nên đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh các xã đến trường; các trường THCS&THPT Mỹ Quý, THPT Đức Huệ ngày càng phát triển ổn định vừa hỗ trợ, giúp đỡ, vừa tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh không ngừng thúc đẩy sự phấn đấu vươn lên của đơn vị.

b. Thách thức

Trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, xã hội có sự đòi hỏi và yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục. Yêu cầu "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo" đã phát sinh mâu thuẫn giữa năng lực thực sự của đội ngũ sư phạm và yêu cầu ngày càng cao của các hoạt động sư phạm. Vì vậy, chất lượng đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên, người lao động phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước từ nay đến năm 2030.

Yêu cầu về khả năng ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy và chuẩn đổi với giáo viên Tiếng Anh ngày càng cao.

Yêu cầu cao về khả năng sáng tạo, tự học của viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên.

Sự cạnh tranh về chất lượng giáo dục giữa các trường có cấp THPT trong khu vực ngày càng cao, đòi hỏi sự phấn đấu không ngừng của toàn trường, bởi lẽ, số lượng tuyển sinh đầu vào hoàn toàn phụ thuộc vào chất lượng dạy học, kết quả, hiệu quả giáo dục hàng năm.

2. Xác định các vấn đề ưu tiên

Hoàn thành Kiểm định chất lượng cấp độ 2 và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT.

Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện, coi mơ, cảnh quan luôn xanh, sạch đẹp. Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, thống nhất, hợp tác, cố tình thân cầu tiến.

Giai quyết dứt điểm tình trạng thường xuyên biến động và thừa thiếu cục bộ về đội ngũ.

Không ngừng nâng cao năng lực và phát triển đội ngũ viên chức quản lý sao cho đáp ứng yêu cầu cải cách giáo dục theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đội ngũ nhà giáo có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống mẫu mực, có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, biết ứng dụng công nghệ dạy học mới ngang tầm với nhiệm vụ được giao trong việc thực hiện chương trình giáo dục mới từ nay đến năm 2025.

Thường xuyên thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, đổi mới tổ chức dạy học theo hướng phát huy năng lực của học sinh, đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp quản lý và các hoạt động nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức liên môn vào việc giải quyết các tình huống thực tế, ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý, nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học trong đội ngũ VCQL-GV-NV và HS.

Áp dụng tốt các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường, về công tác quản lý, giảng dạy.

II. Định hướng chiến lược

1. Sứ mệnh

Tạo dựng môi trường học tập an toàn, nền nếp, kỷ cương, giàu chất nhân văn, uy tín về chất lượng giáo dục, phát huy năng lực và tư duy sáng tạo nhằm đảm bảo mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển.

2. Tầm nhìn

Xây dựng nhà trường trở thành nơi học tập sáng tạo và đạt cấp độ II trong kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia du sức đào tạo học sinh thành những con người có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống văn minh, hiện đại, khỏe về thể chất, vững mạnh về ý chí, nghị lực, phong phú về tâm hồn và giàu về trí tuệ vừa tự phát triển bản thân vừa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Tinh thần vượt khó.
- Sự kiên định.
- Tinh cầu tiến.
- Tinh thần trách nhiệm.
- Tinh sáng tạo.
- Khát vọng vươn lên.

III. Mục tiêu và chương trình hành động

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, thống nhất; môi trường giáo dục thân thiện. Thực hiện giáo dục toàn diện, coi trọng và tăng cường giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh. Thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập theo hướng phát triển năng lực của học sinh. Không ngừng củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục cũng như tính hiệu quả trong công tác quản lý giáo dục, quản lý tài chính, tài sản. Xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo và viên chức quản lý ngang tầm với nhiệm vụ. Thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục và hoàn thành việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, có mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

1.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

1.2.1. Về chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống

Tất cả viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên đều có lập trường tư tưởng vững vàng, có lý tưởng và kiên định theo đường lối đổi mới của Đảng; có đạo đức, lối sống lành mạnh, trong sáng, là tấm gương về đạo đức cho học sinh noi theo, có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong công tác, biết giải quyết hài hòa, hợp lý giữa lợi ích của tập thể và lợi ích của cá nhân.

1.2.2. Về bồi dưỡng năng lực, phát triển đội ngũ Nhà giáo và viên chức quản lý

Tỉ lệ đảng viên đạt 65% trong tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Năng lực chuyên môn của viên chức quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi đạt 100%.

Tính đến năm 2025, giáo viên nam dưới 50 tuổi, nữ dưới 45 tuổi phải đáp ứng được các yêu cầu sau:

- Ứng dụng công nghệ thông tin một cách thành thạo vào công việc được phân công.
- Giáo viên tiếng Anh đạt trình độ chuẩn theo quy định.

- Có trên 60% giáo viên đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn, viên chức quản lý có ít nhất 01 người đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn và 100% VCQL hoàn thành khóa học trung cấp chính trị, nâng cao trình độ quản lý giáo dục và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng.

Có 35% giáo viên dạy giỏi cấp trường trong đó có ít nhất 10% GV dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.

Có 100% viên chức quản lý, giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, giảng dạy và nghiên cứu hoặc tra cứu tài liệu.

Đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng hoặc viết sáng kiến kinh nghiệm của cán bộ giáo viên chiếm tỉ lệ 30% trong tổng số VCQL-GV.

1.2.3. Chất lượng giáo dục

Danh giá kết quả học tập của học sinh cả năm học:

- Trên 60% học sinh được danh giá mức khá trở lên, trong đó ít nhất 20% học sinh được danh giá mức tốt.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT thi đỗ vào Đại học, Cao đẳng: Đạt tỉ lệ trên 80%, trong đó số học sinh đỗ vào đại học đạt tỉ lệ ít nhất 50%.

- Thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh: 2 giải trở lên/năm.

Danh giá kết quả rèn luyện của học sinh cả năm học: Danh giá mức khá trở lên đạt ít nhất 97%, trong đó danh giá mức tốt đạt ít nhất 75%.

1.2.4. Về tài chính, cơ sở vật chất và các phương tiện dạy học

Tăng cường đổi mới công tác quản lý tài chính của đơn vị, thực hiện tốt quy trình xây dựng "Quy chế chi tiêu nội bộ" theo quy định. Đảm bảo thực hiện tốt các quy định về thu, chi tài chính. Thực hiện đúng và đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách của kế toán, thủ quỹ.

Thường xuyên chấn chỉnh tác phong làm việc và quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho các thành viên làm công tác kế toán, văn thư; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả công tác của Tổ văn phòng để phục vụ tốt cho công tác tiếp dân, quản lý, giảng dạy và các hoạt động khác của nhà trường.

Có đầy đủ phòng học, phòng làm việc, phòng thư viện, thiết bị, phòng thực hành, phòng bộ môn, phòng y tế, phòng truyền thống . . . được trang bị đủ các loại

thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc hiện đại, đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2 về cơ sở vật chất.

Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”: Thường xuyên duy tu, nâng cấp hệ thống phòng học, phòng thực hành, tường rào, sân bãi, vườn hoa, cây cảnh, vườn trường, nhà vệ sinh, nhà xe và các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giảng dạy và các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ.

1.2.5. Việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin vào hoạt động giáo dục

Tăng cường đầu tư hạ tầng cơ sở CNTT; Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong việc chỉ đạo và quản lý nhà trường. Xây dựng và khai thác tối đa hiệu quả website của trường.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin một cách có hiệu quả vào công tác dạy - học và các hoạt động giáo dục học sinh.

Hướng đến mô hình trực tuyến, phần mềm nguồn mở, học liệu mở cho giáo dục (Open Online Education), ứng dụng trực tuyến trong quản lý và điều hành giáo dục.

Xây dựng mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử.

1.2.6 Huy động các nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

Khai thác tốt nguồn lực xã hội, nâng hiệu quả hoạt động của Ban đại diện CMHS, của CMHS, Ban liên lạc cựu giáo viên và học sinh. Phối hợp tốt các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường nhằm huy động tối đa mọi nguồn lực hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức tốt dịch vụ căn tin, nhà xe; xây dựng hệ thống cây xanh để phục vụ tốt các nhu cầu thiết yếu của giáo viên, học sinh.

1.3. Quy mô phát triển trường lớp đến năm 2030

TT	Khối	Số học sinh	Số lớp	Ghi chú
1	6	80	2	
2	7	80	2	
3	8	80	2	
4	9	80	2	
5	10	120	3	

6	11	120	3
7	12	120	3
Tổng cộng		680	17

2. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

2.1. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của xã hội về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

Tổ chức quán triệt, học tập nội dung Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW.

Biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt trong các hoạt động đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2.2. Đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục và đào tạo

Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý qua trình dạy học và quản trị nhà trường.

Thực hiện cải cách hành chính trong giáo dục, thực hiện kiểm định về chất lượng giáo dục, nâng cao hiệu quả công tác pháp chế và công tác thi đua khen thưởng.

Khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của học sinh đối với các hoạt động của trường. Phối hợp chặt chẽ ba môi trường giáo dục: GD – NT – XH trong việc quản lý, giáo dục học sinh.

Lựa chọn và xây dựng chương trình giáo dục thích hợp với người dạy và người học.

Xây dựng đầy đủ các thiết chế, quy chế và chương trình giáo dục có nguồn lực thích hợp, thỏa đáng và bình đẳng.

2.3. Hoàn thiện hệ thống giáo dục trên địa bàn theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập

Tham gia thực hiện phổ cập giáo dục trung học nhằm tăng cường cơ hội học tập cho mọi người, nâng cao dân trí, góp phần đáp ứng nhu cầu nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững của huyện.

Thực hiện thật tốt công tác phân luồng học sinh.

Duy trì và cải tiến các tiêu chuẩn của Kiểm định chất lượng và Trường đạt Chuẩn quốc gia.

Tôn trọng và thu hút được cộng đồng và nền văn hóa địa phương trong hoạt động giáo dục.

2.4. Đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục và đào tạo

Thực hiện đầy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực cá nhân người học. Áp dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, sáng tạo khoa học kỹ thuật, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học ảo;... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

Tổ chức tốt và động viên học sinh, giáo viên tích cực tham gia các cuộc thi do ngành tổ chức.

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh. Chú trọng đánh giá quá trình; đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án; bài thuyết trình. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học.

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý dạy và học: Sử dụng các phần mềm ứng dụng để giảng dạy trên lớp, soạn giáo án; quản lý điểm số,

hồ sơ học sinh, kết quả học tập, theo dõi chuyên cần, xếp thời khoá biểu: quản lý thư viện trường học; quản lý giáo viên, quản lý báo cáo, tư liệu truyền thống ...

2.5. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, viên chức quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng viên chức quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên.

Tổ chức tốt việc tập huấn về nội dung do Sở GD&ĐT tập huấn cho giáo viên cốt cán. Chú trọng việc tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, xây dựng nội dung giáo dục địa phương... đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới.

Giáo viên tiếng Anh đạt trình độ B2 trở lên đối với giáo viên cấp THCS và C1 trở lên đối với giáo viên cấp THPT. Việc bồi dưỡng giáo viên phải gắn với việc bố trí, sử dụng có hiệu quả.

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các cơ sở giáo dục trung học. Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

Đề xuất tuyển dụng giáo viên bao đảm số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định. Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

Đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường phổ thông áp dụng các **phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực** vào quá trình tổ chức dạy học; tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường, tỉnh; chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán, tham gia tích cực trong việc kiện toàn cơ cấu và hoạt động hiệu quả hội đồng bộ môn của tỉnh.

Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên tư vấn trường học.

Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học.

2.6. Tăng cường cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo, đảm bảo thiết bị, công nghệ, học liệu giáo dục thích hợp

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, sử dụng phần mềm trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khóa biểu, quản lý thư viện trường học,....

Tích cực áp dụng hình thức tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, họp cụm chuyên môn, trao đổi công tác trực tuyến, đặc biệt trong công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, thanh tra viên, viên chức quản lý giáo dục.

Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất nhà trường, đáp ứng yêu cầu mới của sự nghiệp giáo dục. **Đầu tư thiết bị, công nghệ mới, học liệu giáo dục thích hợp, để tiếp cận.**

Sử dụng hiệu quả thiết bị đồ dùng hiện có ở trường và ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn giảng và hoạt động quản lý và nghiên cứu giáo dục

IV. Các giải pháp chiến lược

1. Giải pháp 1: Đẩy mạnh việc xây dựng hệ thống chính trị trong nhà trường vững mạnh, ngang tầm với nhiệm vụ.

Không ngừng củng cố và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành và hoạt động của chi bộ nhà trường. Chú trọng việc nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, tạo sự chuyên biến về nhận thức của đảng viên trong việc làm nòng cốt, tiên phong trong các hoạt động của nhà trường.

Xây dựng Chi bộ, Chính quyền và các Đoàn thể trong nhà trường trong sạch vững mạnh, Hệ thống chính trị trong nhà trường đoàn kết, thống nhất vì mục tiêu cho sự phát triển của nhà trường.

Tạo điều kiện thuận lợi và phát huy vai trò quản lý nhà trường của các đoàn thể và các tổ chức xã hội. Đẩy mạnh các hoạt động của công đoàn để công đoàn thực sự là cầu nối giữa các thành viên trong hội đồng sư phạm với chính quyền nhà trường, thông qua công đoàn, giúp cho CBQL nắm bắt kịp thời các thông tin và tâm tư nguyện vọng của CB, GV, NV để có biện pháp xử lý hiệu quả.

Phát huy vai trò của các Đoàn thể, tổ chức xã hội để hoạt động của các tổ chức này có nội dung ngày càng phong phú, có hiệu quả sẽ mang lại kết quả khả quan trong việc xây dựng đội ngũ đoàn kết, nhất trí cao, tham gia quản lý tốt nhiều hoạt động của nhà trường.

2. Giải pháp 2: Tăng cường xây dựng nền nếp, kỷ cương gắn với hệ thống giáo dục có tính tham gia dân chủ và môi trường học tập vệ sinh, an toàn, lành mạnh.

Xây dựng các quy chế hoạt động phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và các quy chế này phải được ban hành, trao đổi thẳng thắn, dân chủ nhằm thống nhất ý chí hành động, là hành lang pháp lý để mọi người tuân thủ và thực hiện một cách tự giác.

Xây dựng tốt các mối quan hệ thân ái trong tập thể, khoan dung, độ lượng, tương thân tương ái, thương yêu tin cậy và giúp đỡ lẫn nhau... tạo bầu không khí ấm áp với tinh đồng nghiệp, tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phát huy dân chủ.

3. Giải pháp 3: Tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, chú trọng chất lượng giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Từng bước đẩy mạnh công tác nghiên cứu, sử dụng kiến thức liên môn để giải quyết những vấn đề thực tế; coi trọng và nâng cao việc nghiên cứu khoa học sư phạm và ứng dụng vào giảng dạy và học tập.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực người học, phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới phương thức của các hoạt động giáo dục ngoài giờ, hoạt động tập thể nhằm từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục nhân cách, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thể chất . . .

4. Giải pháp 4: Xây dựng và phát triển đội ngũ.

Xây dựng đội ngũ VCQL-GV-NV đủ về số lượng, đảm bảo về phẩm chất và năng lực: Có năng lực quản lý và chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản đáp ứng yêu cầu công việc, có phong cách sư phạm và đạo đức, lối sống

mẫu mực. Xây dựng khối đoàn kết nội bộ, có tâm huyết và gắn bó với nhà trường, biết hợp tác, giúp đỡ nhau để cùng tiến bộ.

5. Giải pháp 5: Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

Xây dựng cơ sở vật chất, các phương tiện dạy học và giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Xây dựng quy chế quản lý, bao quan và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

6. Giải pháp 6: Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của đội ngũ VCQL-GV-NV; không ngừng động viên VCQL-GV-NV tự học, tự bồi dưỡng để UDCNTT quản lý và thực hiện công việc.

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập.

7. Giải pháp 7: Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

Thực hiện tốt quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức và tài chính, bảo đảm thực hiện tốt quy chế quản lý cơ sở vật chất, tài sản.

Khai thác và huy động các nguồn lực của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường. Tranh thủ sự hỗ trợ tích cực của Ban liên lạc cựu giáo viên và học sinh trường.

8. Giải pháp 8: Xây dựng, giáo dục truyền thống- giáo dục theo di sản văn hóa, lịch sử.

Xây dựng truyền thống nhà trường, xác lập vị trí xã hội và uy tín của nhà trường.

Xác lập và củng cố niềm tin, động lực và lòng tự hào đối với mỗi viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và CMHS.

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng uy tín của nhà trường.

V. Tổ chức thực hiện kế hoạch

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường phải được báo cáo thông qua UBND huyện Đức Huệ phê duyệt.

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể VCQL-GV-NV của nhà trường, Sở GD&ĐT, phụ huynh học sinh, học sinh, nhân dân địa phương và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường. Hình thức phổ biến: Thông qua tuyên truyền trên các phương tiện thông tin và website của nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện

Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược gồm lãnh đạo trường và đại diện các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường. Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm điều hành và phối hợp trong quá trình triển khai kế hoạch chiến lược, điều chỉnh kế hoạch theo từng giai đoạn phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Phân công nhiệm vụ

3.1. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược cho từng VCQL-GV-NV nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Thường xuyên theo dõi, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện kế hoạch. Tham mưu đề xuất kịp thời các khó khăn, vướng mắc cho Lãnh đạo Sở GD&ĐT và UBND huyện Đức Huệ.

Xác định các vấn đề ưu tiên để thiết kế và triển khai kế hoạch phù hợp với tầm nhìn chiến lược và các chương trình hành động nhằm thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

3.2. Các Phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được Hiệu trưởng phân công, xây dựng kế hoạch theo từng giai đoạn. Giúp Hiệu trưởng tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, tham mưu đề xuất với Hiệu trưởng những giải pháp thực hiện kế hoạch.

3.3. Tổ trưởng tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Căn cứ vào kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng kế hoạch chiến lược của Tổ và kế hoạch theo từng giai đoạn. Tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ. Thu nhận và phân tích ý kiến của các thành viên trong tổ để tham mưu, đề xuất cho lãnh đạo các giải pháp thực hiện tốt kế hoạch.

3.4. Các tổ chức chính trị, đoàn thể

Thực hiện tốt việc phối hợp với lãnh đạo trường. Tham mưu, đề xuất các ý kiến, giải pháp xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch. Thực hiện tuyên truyền rộng rãi kế hoạch phát triển nhà trường trong CMHS, các đoàn thể, ban ngành, Ban liên lạc cựu HS, GV... Vận động các mạnh thường quân, các nhà hảo tâm, các tổ chức xã hội, đoàn thể xã hội . . . thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục.

3.5. Các giáo viên và nhân viên nhà trường

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường và kế hoạch trong từng năm học đề xây dựng kế hoạch công tác cá nhân tương ứng. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học hay từng giai đoạn.

3.6. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Hỗ trợ nhà trường trong việc giúp đỡ học sinh, vận động học sinh ra lớp, bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo dục học sinh, vận động các nhà hảo tâm, các tổ chức xã hội...hỗ trợ nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

VI. Kết luận

1. Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong từng kế hoạch hàng năm.
2. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể VCQL.-GV-NV và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.
3. Trong thời kỳ hội nhập, có nhiều sự thay đổi kinh tế xã hội, kế hoạch chiến lược của nhà trường tất nhiên sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên ban KHCN này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

VII. Kiến nghị

1. Đối với UBND tỉnh

Quan tâm đầu tư cho nhà trường về cơ sở vật chất và kinh phí tổ chức, hoạt động phù hợp với thực tế của trường.

2. Đối với Sở GD&ĐT

Thường xuyên chỉ đạo và tạo điều kiện để trường thực hiện tốt kế hoạch chiến lược đã đề ra.

3. Đối với UBND Huyện

Quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện về chu trương đảm bảo trường thực hiện tốt kế hoạch chiến lược./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- UBND huyện Đức Huệ;
- HT, các P.HT;
- Công khai;
- Lưu V1(1).

HIỆU TRƯỞNG



Lê Văn Lai